

7/10/21

DAILY MORNING

**VN-Index hướng về vùng 1370-
1380 điểm**



	7/10	% Sáng 7/10	6/10	% Ngày 6/10	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,362.82	0.60%	1.76%	1.22%
S&P 500			4,363.55	0.41%	0.09%	-3.79%
S&P500 Futures	4,366.00	0.28%	4,354.00	0.46%	1.59%	-3.19%
Shanghai			3,568.17	0.90%	-2.03%	1.31%
Euro Stoxx			4,012.65	-1.30%	-1.66%	-5.50%



Nguồn: Bloomberg, BSC

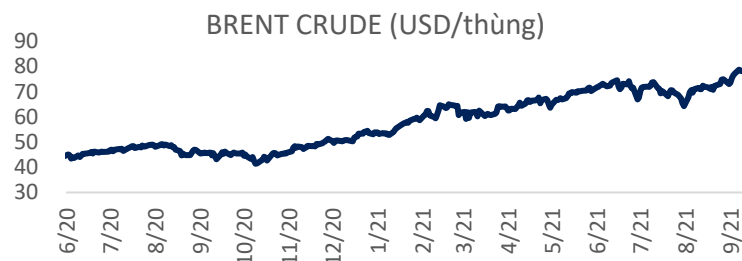
Tin vĩ mô	PTKT
- Báo cáo của ADP cho thấy trong tháng 9 khu vực tư nhân tại Mỹ đã tạo ra nhiều việc nhất trong ba tháng qua, bất chấp những lo ngại về biến thể Delta, tăng 568,000 việc làm. - Bán lẻ hàng hóa Châu Âu tăng 3.1% YoY trong tháng 8, tương đương tháng 7. - Trung Quốc đang thúc giục các công ty nhập khẩu khí đốt tự nhiên hóa lỏng mua thêm nguồn cung để khắc phục cuộc khủng hoảng năng lượng; đồng thời, thực hiện hỗ trợ tài chính cho các công ty đang phải trả mức giá cao kỷ lục để nhiên liệu siêu lạnh	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4500
	Hỗ trợ 3500
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3300
	Điểm PTKT TRUNG LẬP



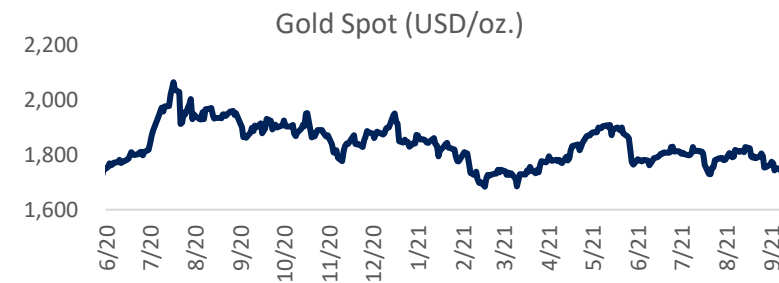
Nguồn: Bloomberg, BSC

Mặt hàng	Đơn vị	7/10	% Sáng 7/10	6/10	% 6/10	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	77.03	-0.52%	77.43	-1.90%	2.67%	13.06%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.	80.92	-0.20%	81.08	-1.79%	3.33%	13.88%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	231.06	0.10%	230.82	-2.11%	5.31%	12.05%	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,763.24	0.03%	1762.74	0.15%	0.36%	-1.73%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	22.63	0.00%	22.63	-0.03%	2.05%	-6.97%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,243.75	0.14%	1242.00	0.00%	-0.98%	-2.60%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	745.50	-0.07%	746.00	0.00%	2.76%	3.58%	AFX	
MILK	USD/cwt.			18.63	0.22%	2.03%	6.64%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg.	210.30	-0.57%	211.50	1.93%	0.81%	-0.80%	SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USd/lb.			19.77	-0.40%	0.25%	-2.71%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			193.45	0.81%	0.03%	0.23%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			9045.50	-1.40%	-1.20%	-4.29%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	5,649.00	0.14%	5641.00	0.79%	0.39%	9.73%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2897.00	-0.82%	-0.50%	4.47%		0
DCE Iron Ore	CNY/MT	727.00	6.21%	684.50	0.74%	8.83%	-12.36%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			193.75	-18.69%	3.47%	25.98%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USd = US Cent



Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC

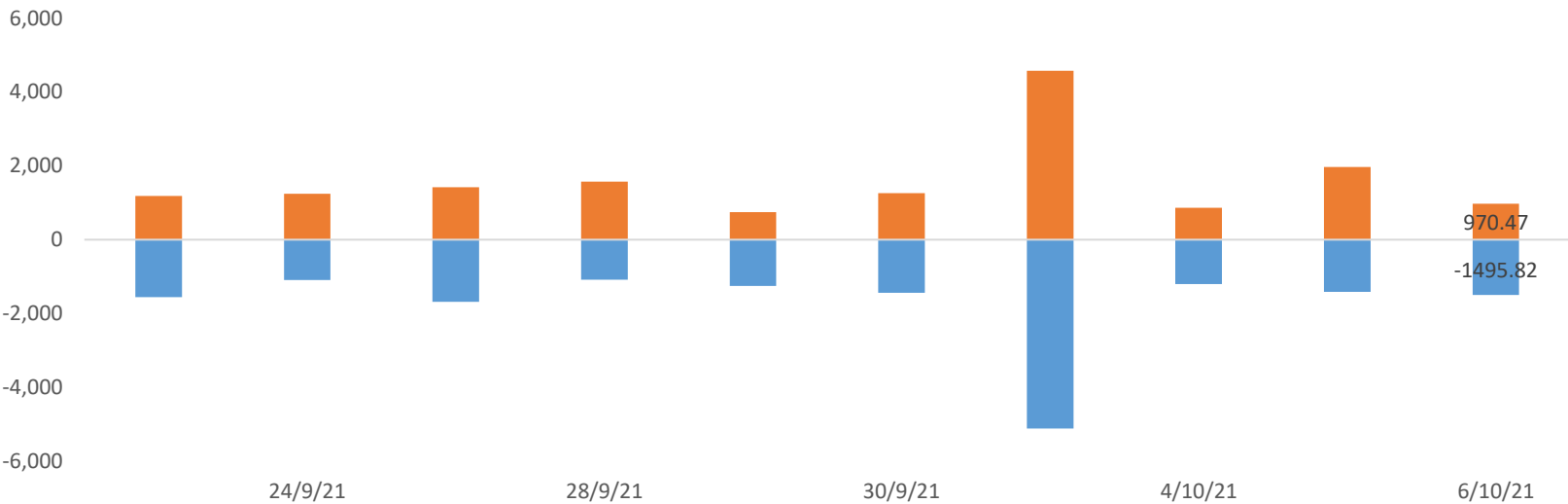
ETF Fubon và Finlead giảm nhẹ quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	548.7	19.4	-	-1.1%		0.0	-1.0	-1.0	ETF Fubon và Finlead giảm nhẹ quy mô. Các ETFs khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. Khối ngoại bán ròng tại hầu hết các thị trường khu vực, ngoại trừ thị trường Indian và Indonesia.
FTSE	386.8	44.4	-	-1.0%		0.0	-5.7	-59.8	
iShare	506.4	0.0	-	0.0%		0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	445.8	1.1	0.0	0.0%		0.0	-15.9	4.2	
FUEVFN30	538.2	1.1	0.0	-0.3%		0.0	-29.6	-44.8	
FUBON FTSE	480.7	0.6	(1.5)	-1.1%		-0.9	-2.0	-8.5	
FUESSVFL	111.8	0.9	(0.8)	1.2%		-0.7	1.8	1.8	
FUESSVN30	4.6	0.8	(0.0)	-0.7%		0.0	0.2	0.4	
FUEMAVN30	31.5	0.8	(0.0)	0.5%		0.0	4.9	4.8	
VN100	5.6	0.8	(0.0)	-0.2%		0.0	0.5	0.5	
KIM	183.6	18.7	-	-1.1%		0.0	0.0	0.0	
PREMIA	29.9	13.1	-	-0.6%		0.0	0.5	0.5	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-22.10	-11.08	-35.95
ASEAN4*	-18.47	56.39	-134.21
Ấn Độ	78.83	514.18	728.94
Đài Loan	-1058.70	-1683.60	-3166.73
Hàn Quốc	-37.91	-738.19	-1074.28
Nhật Bản		(3,010.36)	-3010.40
Trung Quốc			-362.74

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	5.06
Thái Lan	13.28
Singapores	5.06
Phillippines	43.07
Malaysia	40.67



Nguồn: Fiinpro, BSC

Hướng về vùng 1370-1380 điểm

Tin vĩ mô

- Chính phủ vừa đồng ý mua 400,000 liều vaccine AstraZeneca của Hungary. Tính đến 6/10, có 52,2 triệu liều vaccine các loại về Việt Nam.
- Cục Hàng không Việt Nam dự kiến mở lại 10 đường bay nội địa từ 10/10.
- Theo thông tin từ Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), trong 9 tháng đầu năm, xuất khẩu cao su ước đạt 2.17 tỷ USD, tăng 52.7% về trị giá so với cùng kỳ năm 2020. Tính riêng trong tháng 9, Việt Nam xuất khẩu 195,000 tấn cao su, đạt kim ngạch 321 triệu USD, tăng 2.8% về lượng và tăng 3.1% về trị giá so với tháng 8. So với tháng 9/2020, xuất khẩu mặt hàng này giảm 5.1% về lượng nhưng tăng 21.2% về trị giá.
- Chính phủ đặt vấn đề xin chủ trương một gói kích thích kinh tế lớn. Nhiều khả năng, nếu Trung ương đồng thuận, ủng hộ thì Chính phủ sẽ hoàn thiện phương án để trình Quốc hội quyết định trong kỳ họp cuối năm, dự kiến khai mạc 20/10 tới

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1380
Hỗ trợ	1300



Nguồn: Trading view, BSC

DIG 33.25 CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	36.25	DXG 19.75 CTCP Tập đoàn Đất Xanh	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	20
	Hồi phục	Hỗ trợ	30.8		Hồi phục	Hỗ trợ	18.5
	Bsc Khuyến nghị kỹ thuật	MACD	↑		Bsc Khuyến nghị kỹ thuật	MACD	↑
		RSI	↑			RSI	↑
		Moving Avg	↑			Moving Avg	↑
Khả quan	Giá mục tiêu	38.2		Tích cực	Giá mục tiêu	22	
	Upside	16%			Upside	16%	

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 2718.67 tỷ đồng , tăng trưởng 30.31 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 694.81 tỷ đồng , tăng trưởng 58.71 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 25.24 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 94.84 %.	Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 5242.6 tỷ đồng , tăng trưởng 6.62 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 491.62 tỷ đồng , tăng trưởng -68.5 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 33.79 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 43.86 %.
Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 6.98 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 4.25 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 15.8 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là 8.87 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 24.4 % . Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 26.38 % .	Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 2.1 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 10.87 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 5.26 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là 23.85 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 61.94 % . Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 55.69 % .

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

- PET: Lũy kế, doanh thu 9 tháng của Tổng công ty ước đạt 11.058 tỷ đồng, đạt 74% kế hoạch 2021, tăng 13% so với cùng kỳ; lợi nhuận trước thuế 9 tháng đạt 237,7 tỷ đồng, bằng 95% kế hoạch năm và tăng 58% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 186 tỷ đồng, bằng 93% kế hoạch năm và tăng 65% so với cùng kỳ.
- ASM: Dự kiến phát hành hơn 77,66 triệu cổ phiếu phổ thông trả cổ tức theo tỷ lệ 100:30 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 30 cổ phiếu mới). Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là hơn 776,6 tỷ đồng. Ngày nhận ý kiến cổ đông gửi về là trước 17h ngày 31/10/2021.
- ITC: Dự kiến sẽ phát hành hơn 7,92 triệu cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông theo tỷ lệ 10% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận về 10 cổ phiếu mới). Thời điểm phát hành trong quý III hoặc IV/2021.
- TGG: Thông báo, tạm hoãn thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn bằng hình thức chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
- VND: Đã thông qua tờ trình về việc điều chỉnh chỉ tiêu doanh thu hoạt động điều chỉnh tăng từ 2.556 tỷ đồng lên 3.951 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 55% so với kế hoạch ban đầu và cao gấp 2,3 lần so với doanh thu thực hiện năm 2020. Kế hoạch lợi nhuận trước thuế được điều chỉnh tăng 82%, từ mức 1.100 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng và kế hoạch lãi sau thuế cũng điều chỉnh tăng 82%, từ mức 880 tỷ đồng lên 1.600 tỷ đồng.
- OGC: Thông báo, đã nhận chuyển nhượng 5 triệu cổ phần tại CTCP Đầu tư PVR Hà Nội (PVR) trong ngày 01/1. Qua đó, nâng sở hữu tại PVR lên hơn 11,04 triệu cổ phần, tỷ lệ 20,8%.
- TSC: Công ty sẽ phát hành hơn 49,2 triệu cổ phiếu phổ thông chào bán cho cổ đông hiện hữu với giá 10.000 đồng/CP, tỷ lệ 3:1 (cổ đông sở hữu 3 cổ phần sẽ được hưởng 1 quyền mua, cứ 1 quyền mua được mua thêm 1 cổ phần phát hành thêm).
- CC1: Dự kiến phát hành hơn 4,38 triệu cổ phiếu phổ thông trả cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 4% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận về 4 cổ phiếu mới). Ngày đăng ký cuối cùng vào ngày 14/10.
- TVS: Ngày 11/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020 và cổ phiếu thưởng, ngày đăng ký cuối cùng là 12/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 7,4%, và cổ phiếu thưởng chi trả theo tỷ lệ 1,6%.
- DTK: Đã thông qua phương án vay vốn 104 triệu USD và 640 tỷ đồng tại Bank of China Hong Kong và Bank of China Hong Kong – Chi nhánh TP.HCM để tài trợ vốn cho dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II, với thời hạn vay 15 năm.
- BVS: Ngày 11/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 12/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/10/2021.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

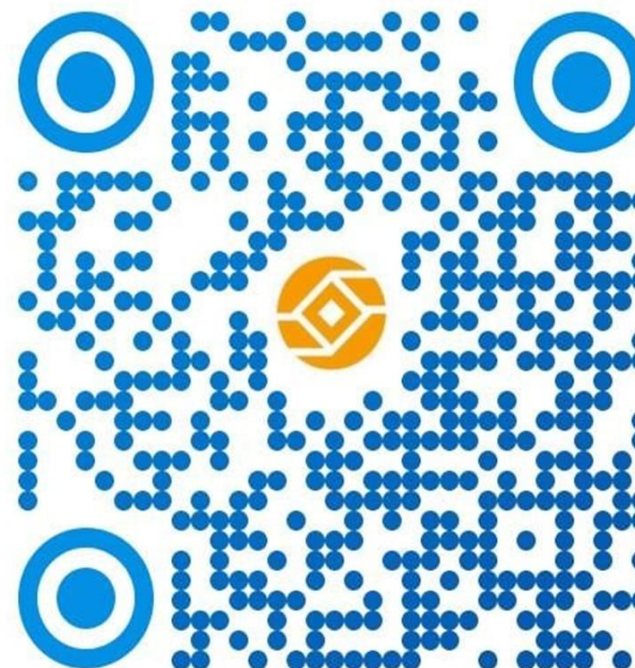
i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)